

CỤC HÀNG KHÔNG
DÂN DỤNG VIỆT NAM
Số: 11/1999/QĐ-CKH-
TCCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động của cụm cảng hàng không
miền bắc -doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 68/CP ngày 25 tháng 10 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Cục hàng không dân dụng Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 56/CP ngày 2 tháng 10 năm 1996 của Chính phủ về doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích;

Căn cứ các Quyết định số 113/1998/QĐ-TTg ngày 6 tháng 7 năm 1998, số 258/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 1998 và số 16/1999/QĐ-TTg ngày 6 tháng 2 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển các Cụm cảng hàng không miền Bắc, miền Trung, miền Nam thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích;

Xét đề nghị của đồng chí Trưởng ban Tổ chức Cán bộ-Lao động và đồng chí Tổng Giám đốc Cụm cảng hàng không miền Bắc,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Ban hành kèm theo Quyết định này "Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cụm cảng hàng không miền Bắc-Doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích"-Cục Hàng không dân dụng Việt Nam.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 1999.

Điều 3.- Các đồng chí Trưởng ban Tổ chức Cán bộ-Lao động Cục Hàng không dân dụng, Tổng Giám đốc Cục cảng hàng không miền Bắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nguyễn Tiến Sâm

(Đã ký)

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của cụm cảng hàng không miền bắc

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/1999/QĐ-CHK-TCCB ngày 15 tháng 5

năm 1999

của Cục trưởng Cục Hàng không dân dụng)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Cụm cảng Hàng không miền Bắc (dưới đây gọi tắt là Cụm cảng) là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích, do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập tại Quyết định số 113/1998/QĐ-TTg ngày 06/07/1998 Quyết định số 258/1998/QĐ-TTg ngày 31/12/1998 và Quyết định số 16/1999/QĐ-TTg ngày 06/02/1999. Cụm cảng trực thuộc Cục Hàng không dân dụng gồm có các đơn vị thành viên, được phân công đảm nhiệm một số nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý, khai thác cảng Hàng không quốc tế Nội Bài và các cảng Hàng không địa phương để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao.

Điều 2: Cụm cảng có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Quản lý và khai thác các Cảng Hàng không trong khu vực theo qui định của pháp luật; Thực hiện thu các khoản phí, giá theo qui định của Nhà nước; Là chủ đầu tư các công trình, đề án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hoặc xây dựng mới theo qui định của pháp luật và phân cấp của Cục Hàng không dân dụng ;

2. Cung ứng hoặc tổ chức cung ứng các dịch vụ hàng không, dịch vụ công cộng tại Cảng Hàng không theo đơn đặt hàng của Nhà nước, theo giá và khung giá do Nhà nước qui định;
3. Quản lý và khai thác mặt đất, mặt nước và các công trình khác thuộc kết cấu hạ tầng thuộc quyền quản lý và sử dụng của Cụm cảng hoặc giao nhượng quyền sử dụng, khai thác cho các đơn vị, các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân hoạt động trong khu vực cảng Hàng không theo quy định của Nhà nước và theo giá, khung giá do Nhà nước qui định;
4. Chủ trì phối hợp, hiệp đồng với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và cá nhân hoạt động tại cảng Hàng không và chính quyền địa phương trong việc bảo đảm an ninh, an toàn, điều hòa, hiệu quả, trật tự công cộng, vệ sinh môi trường, chống xâm nhập, can thiệp bất hợp pháp các hoạt động Hàng không dân dụng và tàu bay dân dụng; Thực hiện công tác khẩn nguy, cứu nạn tại Cảng Hàng không và khu vực lân cận;
5. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển, phương án khai thác, chương trình an ninh Hàng không của các cảng Hàng không trong khu vực trình Cục trưởng Cục Hàng không dân dụng phê duyệt và tổ chức thực hiện;
6. Xây dựng các đề án, kế hoạch phát triển nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới cơ sở hạ tầng cảng Hàng không; phát triển nguồn nhân lực; đổi mới trang thiết bị; ứng dụng các thành tựu khoa học - Công nghệ, kỹ năng quản lý, công nghệ mới; các dự án hợp tác liên doanh với trong và ngoài nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện;
7. Tổ chức kiểm tra, giám sát và thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường nhằm khắc phục việc ô nhiễm môi trường do các hoạt động tại Cảng Hàng không gây ra; Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc bảo vệ môi trường liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác cảng Hàng không;
8. Đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối cho hành khách và tàu bay tại các cảng Hàng không trong khu vực.

Điều 3: Cụm cảng có:

1. Tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam;

2. Tên gọi: Cụm cảng Hàng không miền Bắc

Tên giao dịch quốc tế: Northern Airports Authority

Tên viết tắt: NAA

3. Trụ sở chính của Cụm cảng đặt tại Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài - Huyện Sóc Sơn - Thành phố Hà Nội;

4. Điều lệ tổ chức và hoạt động; Bộ máy quản lý và điều hành; Các đơn vị thành viên;

5. Vốn và tài sản do Nhà nước giao; Chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ trong phạm vi số vốn do Cụm cảng quản lý;

6. Con dấu, được mở tài khoản tại các ngân hàng trong nước, nước ngoài theo quy định của pháp luật;

7. Nghĩa vụ thực hiện chế độ tài chính, kế toán; Các quỹ tập trung theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Cụm cảng chịu sự quản lý trực tiếp của Cục Hàng không dân dụng Việt Nam; Chịu sự quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với tư cách là cơ quan quản lý Nhà nước và theo lĩnh vực thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Cụm cảng được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Điều lệ và các quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội khác trong Cụm cảng hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức đó.

Chương 2

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỤM CẢNG

MỤC I . QUYỀN CỦA CỤM CẢNG

Điều 6:

1. Được quản lý, sử dụng vốn, đất đai, vùng nước, tài nguyên và các nguồn lực khác của Nhà nước giao theo quy định của pháp luật để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ khác được Nhà nước giao;
2. Được giao lại cho các đơn vị thành viên quản lý, sử dụng các nguồn lực mà Cụm cảng đã nhận của Nhà nước; Điều chỉnh những nguồn lực đã giao cho các đơn vị thành viên trong trường hợp cần thiết, phù hợp với kế hoạch phát triển chung của toàn Cụm cảng;
3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về an ninh, an toàn Hàng không; Đình chỉ việc xây dựng các công trình, lắp đặt các trang thiết bị, trồng cây trong khu vực cảng Hàng không và khu vực lân cận vi phạm quy hoạch, quy chế tĩnh không uy hiếp, gây mất an toàn, ảnh hưởng đến hoạt động bay tại cảng Hàng không;
4. Được đầu tư liên doanh, liên kết, vay vốn, góp vốn cổ phần theo quy định của pháp luật sau khi được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cho phép;
5. Được chuyển nhượng, thay thế, cho thuê, cầm cố tài sản thuộc quyền quản lý của Cụm cảng trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn, phù hợp với các qui định của pháp luật và phải được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cho phép;
6. Đổi mới công nghệ, trang thiết bị chuyên ngành tại Cảng Hàng không đáp ứng yêu cầu về an ninh, an toàn và hiện đại hoá.

Điều 7: Quyền tổ chức quản lý, cung ứng các dịch vụ và kinh doanh:

1. Tổ chức bộ máy quản lý và điều hành đảm bảo quản lý, cung ứng, tổ chức cung ứng các dịch vụ và sản xuất kinh doanh phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ được giao;
2. Cung ứng hoặc tổ chức cung ứng các dịch vụ hàng không, dịch vụ công cộng tại Cảng Hàng không; tổ chức mở rộng phạm vi cung ứng các dịch vụ và sản xuất kinh doanh trong một số lĩnh vực khác trên cơ sở tận dụng có hiệu quả các nguồn lực của Cụm cảng theo yêu cầu của thị trường, nhưng không ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao hoặc làm thay đổi vốn, tài sản của hoạt động công ích (Chi tiết tại phụ lục 1) theo quyết định của Cục Hàng không dân dụng và phải được cấp có thẩm quyền cho phép;